没事

méishì · một sự · không sao

méi

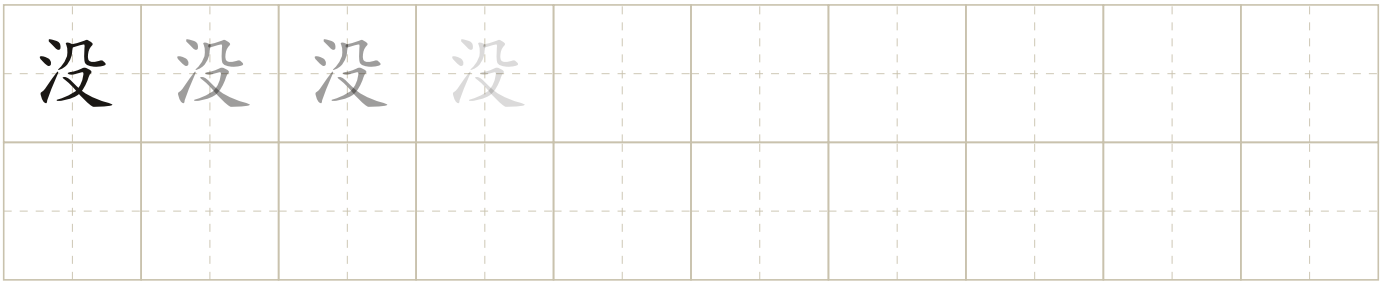

shì

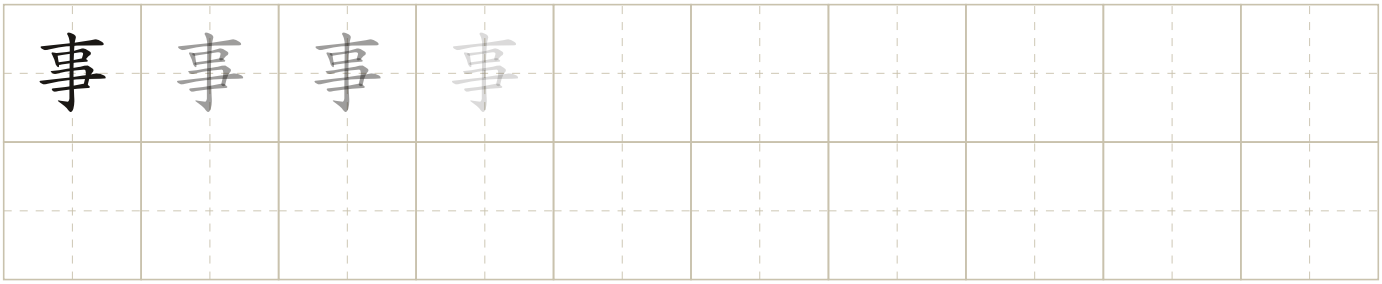

Dữ liệu nét: Make Me A Hanzi / Arphic Technology — Arphic Public License